

Bản án số: **68** /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29 tháng 12 năm 2022
V/v: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Lệ Thanh**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông **Phùng Văn Thi;**
 2. Ông **Vương Thị Thu.**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Thu Hậu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba:* Bà **Hoàng Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 217/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hà Mạnh C, sinh năm 1997 (*có mặt*)
Địa chỉ: Khu V, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ
Bị đơn: Chị Lê Hồng H, sinh năm 1987 (*vắng mặt*)
Địa chỉ: Khu L, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Hà Mạnh C trình bày:**

Anh và chị Lê Hồng H kết hôn với nhau ngày 13/11/2020, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ, do hai bên tự nguyện. Sau khi kết hôn 2 vợ chồng sống chung tại nhà mẹ đẻ anh tại khu V, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Tình cảm vợ chồng hòa thuận. Ngày 15/01/2021, vợ chồng cãi nhau, chị H yêu cầu bố mẹ anh phải sang tên nhà đất cho chị H. Bố mẹ anh không đồng ý nên chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Nhiều lần anh đã đến đón chị H để vợ chồng về chung sống với nhau, nhưng chị H không về. Nay tình cảm không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Vợ chồng anh không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng anh không có tài sản chung, không có nợ chung, không có đất nông nghiệp chung, không có công sức làm dâu, làm rể nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án và tại giai đoạn hòa giải, chuẩn bị xét xử: Toà án đã tiến hành gửi giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án. Gia đình chị Lê Hồng H đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và hứa thông báo ngay cho chị H, nhưng chị H không có mặt nên không trình bày, viết bản tự khai, không công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Bà Nguyễn Thị T - mẹ chị H thừa nhận: Chị H và anh C kết hôn năm 2020. Quá trình chung sống vợ chồng đã mâu thuẫn do lối sống, suy nghĩ không đồng nhất. Bà không đồng ý việc kết hôn của anh chị nên không có ý muốn vun đắp cho anh chị. Chị H và anh C đã ly thân từ ngày 23/11/2020. Chị H làm ăn ở xa, địa chỉ cụ thể thì gia đình không biết. Chị H vẫn liên lạc thường xuyên qua điện thoại hỏi thăm gia đình và có biết việc anh C xin ly hôn. Qua trao đổi, chị H đồng ý ly hôn, nhưng bận việc nên chưa đến Tòa án làm việc. Gia đình bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và sẽ thông báo ngay cho chị H biết.

Xác minh tại UBND xã M được biết: Chị H và anh C kết hôn ngày 13/11/2020, đăng ký tại UBND xã M. Sau khi kết hôn, anh chị không chung sống tại xã M nên địa phương không biết nguyên nhân, thời gian mâu thuẫn của anh chị. Từ đầu năm 2021, chị H về sống tại nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T ở khu L, xã M. Hiện tại chị H vẫn có hộ khẩu tại khu L, xã M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba có quan điểm: Việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử từ khi nhận đơn, thụ lý, thông báo hòa giải, đưa vụ án ra xét xử hoàn toàn đúng pháp luật. Việc tuân thủ quy định của pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật. Việc tuân thủ quy định của pháp luật của bị đơn là chưa đúng pháp luật. Quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Đề nghị HĐXX : Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Hà Mạnh C. Xử cho anh Hà Mạnh C được ly hôn chị Lê Hồng H. Các vấn đề khác không đặt ra giải quyết do chị H vắng mặt. Anh C phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn trong vụ án là chị Lê Hồng H đã được Tòa án triệu tập, giao các văn bản tố tụng, nhưng chị H vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử là hoàn toàn phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Hà Mạnh C và chị Lê Hồng H là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật. Bởi lẽ, anh chị kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của Pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân theo anh C là do vợ chồng cãi nhau, gia đình anh không đồng ý sang tên nhà đất cho chị H1 nên chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 1/2021 cho đến nay. Chị H không có lời khai trình bày, vắng mặt không tham gia tại các buổi hòa giải và tại

phiên xét xử. Bà T – mẹ chị H cũng khẳng định vợ chồng chị H, anh C có mâu thuẫn do lối sống, suy nghĩ không hợp. Hiện chị H đi làm ăn xa, gia đình vẫn liên lạc điện thoại thường xuyên. Chị H đồng ý ly hôn nhưng bận công việc không đến Tòa án giải quyết. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, chị H có biết việc anh C xin ly hôn và không đến Tòa án làm việc, chứng tỏ chị H cũng không mong muốn duy trì cuộc hôn nhân này. Từ những căn cứ trên khẳng định quan hệ vợ chồng chị H, anh C đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn kéo dài, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, xét yêu cầu xin ly hôn của anh C là có cơ sở để chấp nhận phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh Hà Mạnh C khai vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không nợ chung, không có đất nông nghiệp, không có công sức đóng góp với hai bên gia đình nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Do chị Lê Hồng H vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết bằng một vụ, việc dân sự khác khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu.

[4] Về án phí: Anh Hà Mạnh C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử:** Cho anh Hà Mạnh C được ly hôn chị Lê Hồng H.

*** Về con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức:** Không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác, khi đương sự có yêu cầu.

*** Về án phí:** Anh Hà Mạnh C phải chịu 300.000.đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh C đã nộp 300.000.đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003554 ngày 26/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Anh Hà Mạnh C đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Mạn Lạn;
- Chi cục THADS;
- Lưu AV,HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Lệ Thanh